

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**

Bản án số: 54/2026/DS-ST
Ngày: 24 - 3 - 2026
V/v: “Tranh chấp
Hợp đồng tín dụng”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí;
2. Bà Thiều Thị Phi Loan – Cán bộ hưu trí;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh – Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 676/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2026/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 403/2026/QĐST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH mua bán nợ Quốc Tế Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, số 81, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: Tầng 2, số 81, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, số 112, đường số 10, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: Tầng 1, số 112, đường số 10, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Koshelev Vladislav - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Nguyễn Hà Yên - Trợ lý pháp lý của Công ty.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Trung, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 34/168, tổ 3, khu phố 23, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: 34/168, tổ 3, khu phố 8, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)
(Bà Yên có đơn xin vắng mặt; ông Trung vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản hòa giải đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Ngô Nguyễn Hà Yên trình bày:

Ngày 26/11/2020, ông Nguyễn Văn Trung và Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là “MAFC”) có ký kết Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 1809957 (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng tín dụng”).

Thông tin chi tiết của khoản vay như sau: Số tiền cho vay: 42.400.000 đồng.

Mục đích vay: Vay tiêu dùng.

Thời hạn vay: 36 tháng.

Lãi suất: 5%/tháng.

Lãi phạt: Bằng 150% của lãi suất trong hạn.

Nợ gốc và nợ lãi được trả thành: 36 kỳ.

Phương thức vay: Tín chấp.

Ngày 29/4/2022, MAFC ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 01/2022/HĐMBN/VID - MAFC với Công ty TNHH mua bán nợ Quốc Tế Việt Nam (viết tắt: VID). Theo thỏa thuận, MAFC đã chuyển nhượng cho VID nhiều hợp đồng tín dụng cùng các khoản nợ tương ứng, trong đó bao gồm Hợp đồng tín dụng số 1809957 của bị đơn ông Nguyễn Văn Trung. Sau khi hợp đồng mua bán nợ được ký kết, VID có toàn quyền thu hồi khoản nợ đối với ông Nguyễn Văn Trung theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng nêu trên và cả thời gian sau khi khoản nợ của bị đơn đã được chuyển nhượng sang VID, mặc dù VID đã thông báo, đôn đốc, yêu cầu bị đơn trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo cam kết đã ký tại Hợp đồng tín dụng, nhưng đến thời điểm hiện nay bị đơn vẫn không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào. Đồng thời, bị đơn thể hiện việc thiếu hợp tác trong quá trình làm việc.

Nhằm tạo điều kiện cho ông Nguyễn Văn Trung, kể từ ngày 20/4/2022, VID điều chỉnh giảm lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng từ 60%/năm xuống còn 20%/năm.

Căn cứ Điều 8, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng 2010.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Công ty TNHH mua bán nợ Quốc Tế Việt Nam đề nghị Tòa án giải quyết:

1/ Ông Nguyễn Văn Trung phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 24/03/2026 cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc Tế Việt Nam ngay sau khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật với tổng số tiền là: 185.680.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi lăm triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) (Trong đó: Nợ gốc: 42.200.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng*); Nợ lãi trong hạn:

48.530.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng*), Nợ lãi quá hạn: 94.950.000 đồng (*Chín mươi tư triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày 25/03/2026 ông Nguyễn Văn Trung còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong.

Ngoài yêu cầu trên Ngân hàng không còn yêu cầu khởi kiện nào khác.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Trung đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng bao gồm Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định xét xử nhưng bị đơn vẫn vắng mặt, không đến Tòa án làm việc và không có bản khai nộp cho Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được đảm bảo và các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ. Phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng. Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Công ty TNHH mua bán nợ Quốc Tế Việt Nam, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn Trung phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền nợ tính đến ngày 24/3/2026 là 185.680.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi lăm triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) (Trong đó: Nợ gốc: 42.200.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng*); Nợ lãi trong hạn: 48.530.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng*) và Nợ lãi quá hạn: 94.950.000 đồng (*Chín mươi tư triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*)). Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập, Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật cho bị đơn ông Nguyễn Văn Trung nhưng ông Trung vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Công ty TNHH mua bán nợ Quốc Tế Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn Trung phải trả lại số tiền đã vay theo Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký. Căn cứ khoản 14, 16 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Trung có địa chỉ cư trú tại phường Tam Hiệp, tỉnh

Đồng Nai. Căn cứ Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án không làm việc được với bị đơn ông Nguyễn Văn Trung nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà phía nguyên đơn cung cấp bao gồm: Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, phiếu báo nợ, lịch sử thanh toán, hợp đồng mua bán nợ và các phụ lục...có chữ ký, chữ viết của các bên, nhận thấy đã có đủ cơ sở xác định vào ngày 26/11/2020 Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mirae Asset (Việt Nam) đã đồng ý cho ông Nguyễn Văn Trung vay số tiền 42.400.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu, bốn trăm nghìn đồng*). Ngày 29/4/2022, MAFC ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 01/2022/HĐMBN/VID - MAFC với Công ty TNHH mua bán nợ Quốc Tế Việt Nam (viết tắt: VID). Theo thỏa thuận, MAFC đã chuyển nhượng cho VID Hợp đồng tín dụng số 1809957 của bị đơn ông Nguyễn Văn Trung. Sau khi hợp đồng mua bán nợ được ký kết, VID có toàn quyền thu hồi khoản nợ theo quy định của pháp luật đối với ông Nguyễn Văn Trung như nguyên đơn trình bày là có thật.

Tính đến ngày 24/03/2026 ông Nguyễn Văn Trung còn nợ nguyên đơn tổng số tiền là 185.680.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi lăm triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) (Trong đó: Nợ gốc: 42.200.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 48.530.000 đồng. Nợ lãi quá hạn: 94.950.000 đồng).

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng nêu trên và cả thời gian sau khi khoản nợ của bị đơn đã được chuyển nhượng sang VID, mặc dù VID đã thông báo, đôn đốc, yêu cầu bị đơn trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo cam kết đã ký tại Hợp đồng tín dụng, nhưng đến thời điểm hiện nay bị đơn vẫn không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào. Đồng thời, bị đơn thể hiện việc thiếu hợp tác trong quá trình làm việc.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần đã tổng đạt, niêm yết chứng cứ khởi kiện và các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng ông Trung vẫn không có ý kiến phản hồi, cố tình vắng mặt, vì vậy xem như ông Trung đã từ chối cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và mặc nhiên thừa nhận nợ.

Từ nhận định trên, căn cứ vào các Điều 463, Điều 465, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn Trung phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 24/03/2026 là 185.680.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi lăm triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) (Trong đó: Nợ gốc: 42.200.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 48.530.000 đồng. Nợ lãi quá hạn: 94.950.000 đồng). Đồng thời, ông Nguyễn Văn Trung phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định

tại hợp đồng cho vay các bên đã ký kể từ ngày 25/3/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

[4] Về án phí DSST: ông Nguyễn Văn Trung phải chịu án phí theo quy định. Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 463, Điều 465, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Áp dụng Điều 4, Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế Việt Nam đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Trung về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc ông Nguyễn Văn Trung phải thanh toán cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 24/3/2026 là 185.680.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi lăm triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) (Trong đó: Nợ gốc: 42.200.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng*); Nợ lãi trong hạn: 48.530.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng*) và Nợ lãi quá hạn: 94.950.000 đồng (*Chín mươi tư triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*)).

Kể từ ngày 25/3/2026 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn Trung phải chịu 9.284.000 đồng (*Chín triệu, hai trăm tám mươi tư nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế Việt Nam số tiền 4.246.375 đồng (*Bốn triệu, hai trăm bốn mươi sáu nghìn, ba trăm bảy mươi lăm*

đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 001238 ngày 12/12/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thúy

